

**KẾT LUẬN**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XIII)**

**về Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề công lập và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

-----

Tại phiên họp ngày 07/6/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) đã nghe và cho ý kiến về Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề công lập và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Sau khi nghe đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và ý kiến phát biểu của các thành viên dự họp. Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) cơ bản thống nhất với dự thảo Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề công lập và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo Công văn số 1738/UBND-VXDL, ngày 24/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, nhấn mạnh và lưu ý thêm một số vấn đề sau:

**1. Về phạm vi điều chỉnh:** Thống nhất Quy định chi tiết mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

Trong quá trình thực hiện, Hội đồng nhân dân tỉnh cần tham vấn lấy ý kiến của nhân dân để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp.

**2. Đối tượng áp dụng:**

- Trẻ em và học sinh, sinh viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**3. Đối với mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông năm học 2016 - 2017:**

- *Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông khu vực miền núi:* Thực hiện bằng mức thu quy định tại Nghị quyết số 100/2010/NQ-HĐND ngày 03/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa IX).

- *Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông khu vực thành thị và nông thôn:* Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng rà soát, điều chỉnh mức thu học phí phù hợp trên cơ sở số liệu điều tra về thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình khu vực thành thị và nông thôn năm 2015, bảo đảm theo nguyên tắc tổng các nguồn thu học phí giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh năm học 2016 - 2017 bằng khoảng 1,5 lần so với năm học 2015 – 2016.

#### **4. Mức thu học phí đối với giáo dục nghề nghiệp:**

Thống nhất thực hiện mức thu bằng khoảng 70% mức trần học phí của từng năm học quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

#### **5. Về tổ chức thu và sử dụng học phí**

- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên và các khóa đào tạo ngắn hạn, học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 9 tháng/năm học.

Trong trường hợp tổ chức giảng dạy, học tập theo học phí tín chỉ, cơ sở giáo dục có thể quy đổi để thu học phí theo tín chỉ, song tổng số học phí thu theo tín chỉ của cả khóa học không được vượt quá mức học phí quy định cho khóa học nếu thu theo năm học.

- Cơ sở giáo dục công lập nộp toàn bộ số thu học phí của các ngành nghề được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí đào tạo vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng; nộp toàn bộ tiền thu học phí của các ngành, nghề không được ngân sách nhà nước hỗ trợ vào ngân hàng thương mại để quản lý, sử dụng. Toàn bộ tiền lãi gửi ngân hàng thương mại được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ sinh viên.

- Cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê học phí theo các quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền; và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp. Thu, chi học phí của cơ sở giáo dục công lập phải tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi tài chính hàng năm của cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

#### **6. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập:**

Thực hiện theo quy định tại Chương III, Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài

chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

Căn cứ nội dung Kết luận này, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn chỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Huỳnh Thanh Cảnh**

Số hóa bởi Văn phòng Tỉnh ủy Bình Thuận. <http://binhthuan.gov.vn/>